

# **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI AN MỘC VIÊN**

## **CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

### **1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI AN MỘC VIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108157849

**3. Ngày thành lập:** 06/02/2018

### **4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 43, tổ 7, ngách 108/32 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                             | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                           | 5210        |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                   | 5229        |
| 3.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                      | 5610        |
| 4.  | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                                                 | 8130        |
| 5.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                 | 4321        |
| 6.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                       | 4322        |
| 7.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                  | 4752        |
| 8.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết:<br>Đại lý, môi giới                                                                                            | 4610        |
| 9.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                    | 4649        |
| 10. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề                                                                                         | 9321        |
| 11. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết:<br><input type="checkbox"/> Bán buôn hoa và cây                   | 4620        |
| 12. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                        | 4933        |
| 13. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn về công nghệ khác<br>- Dịch vụ chuyển giao công nghệ | 7490        |
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                                   | 7730        |
| 15. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                        | 7410        |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                | 8299        |
| 17. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                            | 4290        |
| 18. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                       | 4659        |
| 19. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                               | 4663        |
| 20. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                   | 7110        |
| 21. | Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật                                                                                    | 7210        |
| 22. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí                                                                                                            | 9000        |
| 23. | Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh                                                                                                        | 0118(Chính) |
| 24. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                      | 5224        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức                   | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ ĐAN MAY | Số 43, tổ 7, ngách 108/32 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 594.000    | 5.940.000.000         | 60,000    | 001175000578                                                                                |         |
|     |                    |                                                                                                        | Tổng số           | 594.000    | 5.940.000.000         | 60,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                        |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | DƯƠNG HỒNG HUNG    | Số 43, tổ 7, ngách 108/32 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 198.000    | 1.980.000.000         | 20,000    | 011439376                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                        | Tổng số           | 198.000    | 1.980.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                        |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN HỒNG KỶ     | số 529, tổ 31, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                        | Cổ phần phổ thông | 198.000    | 1.980.000.000         | 20,000    | 011173785                                                                                   |         |
|     |                    |                                                                                                        | Tổng số           | 198.000    | 1.980.000.000         | 20,000    |                                                                                             |         |
|     |                    |                                                                                                        |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ ĐAN MAY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 07/03/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001175000578

Ngày cấp: 06/08/2013

Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 43, tổ 7, ngách 108/32 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 43, tổ 7, ngách 108/32 phố Đông Thiên, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội